

Bản án số: 688/2023/HC-PT

Ngày 16 tháng 8 năm 2023.

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành

Ông Nguyễn Văn Tửu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số MERGEFIELD Số_thụ_lý 297/2023/TLPT-HC ngày 27 tháng 4 năm 20 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2023/HC-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2038/2023/QĐPT-HC ngày 02 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn K, sinh năm: 1952, địa chỉ: khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (đã chết ngày 05/6/2023 theo Trích lục khai tử số 198/TLKT-BS ngày 16 ngày 6 năm 2023).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Văn K:

- Bà Phạm Thị P, sinh năm 1954, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

- Ông Lê Văn L, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

- Bà Lê Thị L1, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

- Ông Lê Văn L2, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của bà P, ông L, bà L1, ông L2, ông T: Ông Nguyễn Viết T1, sinh năm: 1990 Trú tại: tổ E, khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương (có mặt);

- Bà Lê Thị G, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ H, khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

Người bị kiện: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, địa chỉ: tầng E, tháp B, Tòa nhà T hành chính tỉnh Bình Dương, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh T2, chức vụ: Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Đức Hiến M – Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B, địa chỉ: khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Thanh H, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B (có đơn xin vắng mặt);

- Bà Phạm Thị P, sinh năm: 1954; địa chỉ: khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông Nguyễn Viết T1, sinh năm: 1990 Trú tại: tổ E, khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương (có mặt);

- Công ty Cổ phần C, địa chỉ: ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương (có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm: 1983; chức vụ: cán bộ phòng Thanh tra bảo vệ - quân sự và ông Lương Hữu T3, sinh năm: 1986; chức vụ cán bộ phòng kỹ thuật, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền quyền số 08/GUQ-CSPH ngày 13/01/2022) (vắng mặt);

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là ông Lê Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Lê Văn K và người đại diện hợp pháp của ông K trình bày:

Theo nội dung Bản án dân sự số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành về việc “tranh chấp quyền về lối đi qua bất động sản liền kề” và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm. Nội dung Tòa án tuyên xử như sau:

“1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P về việc tranh chấp quyền về lối đi qua bất động sản liền kề đối với bị đơn Công ty Cổ phần C.

Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P được sử dụng một lối đi để vào thửa đất số 21 tờ bản đồ số 31 do UBND huyện T (nay là Bắc Tân U) cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P; Diện tích lối đi có tổng diện tích 759,7m² bao gồm: 67,2m² thuộc thửa 21; 96,1m² thuộc thửa 05; 0,7m² thuộc thửa đất số 06; 450,7m² đường đất tờ bản đồ số 31 tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để chỉnh lý lại Giấy chứng nhận QSD đất số H00378 ngày 25/5/2006; Công ty Cổ phần C có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được chỉnh lý Giấy chứng nhận QSD đất số BA 179752 số vào sổ cấp GCN: CT00488 ngày 08/12/2010 theo quyết định của bản án.” ...

Ngày 24/11/2020, ông Lê Văn K có gửi hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B để thực hiện thủ tục đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00378 theo nội dung Bản án số 06/2020/DS-ST đã quyết định.

Tuy nhiên, đến nay, Giấy chứng nhận số vào sổ cấp GCN: CT00488 của Công ty Cổ phần C chưa được đăng ký biến động theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B chưa có cơ sở tham mưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Xét thấy, Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã có hiệu lực pháp luật, mọi người dân, cơ quan nhà nước có trách nhiệm thi hành bản án. Do vậy, việc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B không thực hiện đăng ký biến động, chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ số H00387 ngày 25/5/2006 do Ủy ban nhân dân huyện T (nay là Bắc Tân U) cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P là hành vi trái pháp luật. Do vậy, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vấn đề sau:

Hủy Văn bản số 2051/CNVPĐKĐĐ-HC ngày 18/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B và buộc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B phải thực hiện hành vi đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ số H00387 ngày 25/5/2006 do Ủy ban nhân dân huyện T (nay là Bắc Tân U) cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã có hiệu lực pháp luật.

Người bị kiện Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B trình bày:

Khu đất ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P đã được Ủy ban nhân dân huyện T (nay là huyện B) cấp Giấy chứng nhận số AĐ 888676 (số vào sổ H00378) ngày 25/5/2006 tại thửa đất số 21 tờ bản đồ số 31 diện tích 1.422m² đất trồng cây lâu

năm, thời hạn sử dụng đến tháng 6/2056 tại xã T, huyện T (nay là thị trấn T, huyện B).

Ngày 08/12/2010, Công ty Cổ phần C đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thừa ủy quyền Ủy ban nhân dân tỉnh B cấp Giấy chứng nhận số BA 179752, số vào sổ cấp GCN: CT00488 tại xã T, huyện T (nay là thị trấn T, huyện B), diện tích: 15.329.529m² mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến ngày 10/5/2046, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, được chỉnh lý biến động thu hồi diện tích ngày 01/7/2019 diện tích còn lại là 15.283.934,3m².

Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020, về việc “tranh chấp quyền về lối đi qua bất động sản liền kề” và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm. Nội dung Tòa án tuyên xử như sau:

"1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P về việc tranh chấp quyền về lối đi qua bất động sản liền kề đối với bị đơn Công ty Cổ phần C.

Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P được sử dụng một lối đi để vào thửa đất số 21 tờ bản đồ số 31 do UBND huyện T (nay là Bắc Tân U) cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P; Diện tích lối đi có tổng diện tích 759,7m² bao gồm: 67,2m² thuộc thửa 21; 96,1m² thuộc thửa 05; 0,7m² thuộc thửa đất số 06; 450,7m² đường đất tờ bản đồ số 31 tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để chỉnh lý lại Giấy chứng nhận QSD đất số H00378 ngày 25/5/2006; Công ty Cổ phần C có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được chỉnh lý Giấy chứng nhận QSD đất số BA 179752 số vào sổ cấp GCN: CT00488 ngày 08/12/2010 theo quyết định của bản án." ...

Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P đã nộp hồ sơ đề nghị đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00378 theo Bản án số 06/2020/DS-ST và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 18/2020/QĐ-TA của Tòa án.

Tuy nhiên, Giấy chứng nhận số BA 179752, số vào sổ cấp GCN: CT00488 của Công ty Cổ phần C chưa được đăng ký biến động theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án.

Do đó, ngày 23/4/2021 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B đã tổ chức cuộc họp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B cùng Công ty Cổ phần C. Tại Biên bản làm việc ngày 23/4/2021, các thành phần tham dự có ý kiến:

+ Ý kiến của Công ty Cổ phần C: “Công ty chưa nhận được Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên từ

Tòa án. Đồng thời, Công ty chưa đồng ý thực hiện Quyết định số 18/2020/QĐ-TA sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm của Tòa Án”;

+ Ý kiến của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B:

“Văn phòng Đăng ký đất đai thông báo cho Công ty biết việc Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm. Đề nghị Công ty có văn bản gửi Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên việc Công ty chưa nhận được Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án và chưa đồng ý thực hiện quyết định sửa chữa, bổ sung trong thời gian sớm nhất, trước ngày 15/5/2021.

Văn phòng Đ sẽ có văn bản gửi Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên việc thực hiện bản án và quyết định sửa chữa, bổ sung.

Chi nhánh Văn phòng Đ sẽ có văn bản thông báo cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P được biết kết quả giải quyết hồ sơ”.

Ngày 21/5/2021, Văn phòng Đ đã có Công văn số 1597/VPĐKKĐĐ-ĐK&CGCN thông báo cho Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên được biết việc Công ty Cổ phần C chưa nhận được Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên từ Tòa án. Đồng thời, Công ty Cổ phần C chưa đồng ý thực hiện Quyết định số 18/2020/QĐ-TA sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm của Tòa án.

Đến nay, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B chưa nhận được hồ sơ của Công ty Cổ phần C về việc chỉnh lý biên động theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 nêu trên của Tòa án.

Do đó, Văn phòng Đ chưa có cơ sở để thực hiện đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận số BA 179752 của Công ty Cổ phần C theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án.

Nay, Văn phòng Đ có ý kiến về những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: đối với việc yêu cầu Huỷ Văn bản số 2051/CNVPĐKKĐĐ-HC ngày 18/5/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện B: Văn phòng đăng ký đất đai thống nhất ý kiến của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện B. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, bằng văn bản này đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho đại diện của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B được phép vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B trình bày :

Ngày 24/11/2020, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B có tiếp nhận hồ sơ đăng ký biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00378

của ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P do thực hiện Bản án số 06/2020/DS-ST của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, cụ thể như sau: “.... Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P được sử dụng một lối đi để vào thửa đất số 21 tờ bản đồ số 31 do UBND huyện T (nay là Bắc Tân U) cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P; Diện tích lối đi có tổng diện tích 759,7m² bao gồm: 67,2m² thuộc thửa 21; 96,1m² thuộc thửa 05; 0,7m² thuộc thửa đất số 06; 450,7m² đường đất tờ bản đồ số 31 tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (có sơ đồ bản vẽ kèm theo) ...”

Trong quá trình thực hiện thủ tục có vướng mắc, ngày 04/12/2021 Chi nhánh Đăng phòng đăng ký đất đai huyện B có mời đại diện Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Nông trường Cao su N, UBND thị trấn T, ông K và bà P đến chi nhánh để thống nhất hồ sơ đăng ký biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00378 của ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P. Ngày 07/01/2021, Chi nhánh nhận được Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên về việc sửa chữa, bổ sung quyết định của Bản án số 06/2020/DS-ST của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên. Theo đó nội dung bổ sung là Công ty C có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 179752, số vào sổ cấp GCN: CT00488 ngày 08/12/2010 của Công ty Cổ phần C theo quyết định của bản án.

Ngày 17/02/2021, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B có báo cáo gửi đến Văn phòng Đ về việc thực hiện đăng ký biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00378 của ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 và Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 nêu trên của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên. Kết quả làm việc: Công ty Cổ phần C cho rằng chưa nhận Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 của Tòa án và chưa đồng ý thực hiện quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm của Tòa án. Công ty C không thống nhất thực hiện đăng ký biến động đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp nêu trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 17 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ T4 quy định về các trường hợp xác nhận thay đổi vào giấy chứng nhận đã cấp khi đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất:

1. “... các trường hợp xác nhận thay đổi vào giấy chứng nhận đã cấp để trao cho người sử dụng đất khi đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất bao gồm:

a)... hòa giải thành về tranh chấp đất đai được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền công nhận; thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp để xử lý nợ; quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp đất đai; khiếu nại tố cáo về đất đai, quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; văn bản công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ các căn cứ trên, xét thấy tại thời điểm nộp hồ sơ các nội dung không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, nội dung kê khai không đủ thành phần để thực

hiện thủ tục theo quy định nên Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai không giải quyết được hồ sơ cho ông K, bà P là đúng quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị P trình bày:

Bà P thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K về việc hủy văn bản số: 2051/CNVPĐKĐĐ-HC ngày 18/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B và buộc Văn phòng đăng ký đất đai huyện B thực hiện hành vi đăng ký biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông K, bà P theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên có hiệu lực pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty C trình bày:

Ngày 23/4/2021 Văn phòng Đ đã tổ chức cuộc họp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện B cùng Công ty Cổ phần C vụ việc liên quan đến ông Lê Văn K theo Bản án số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

Qua làm việc, công ty mới biết được Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 24/12/2020 về việc sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm (quyết định này công ty không nhận được, công ty là bị đơn trong vụ kiện này).

Ngày 06/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành bản án số 06/2020/DS-ST về việc tranh chấp lời đi qua bất động sản liền kề, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 26/6/2020, chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên đã ban hành Quyết định số 610/QĐ-CCTHADS về việc thi hành án chủ động. Công ty đã chấp hành và thực hiện thi hành án xong.

Việc bản án đã có hiệu lực và công ty đã thực hiện thi hành án xong bản án của Tòa án nhưng ngày 24/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-TA sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm với nội dung: “*Công ty Cổ phần C có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được chỉnh lý Giấy chứng nhận QSD đất số BA 179752 số vào sổ cấp GCN: CT00488 ngày 08/12/2010 theo quyết định của bản án.*” ...

Công ty chưa nhận được quyết định này của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên. Đồng thời, Công ty chưa đồng ý thực hiện Quyết định số 18/2020/QĐ-TA của Tòa án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2023/HC-ST ngày 28/3/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 116; khoản 2, Điều 157, Điều 193, 194 và 195 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ điểm d, khoản 1, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K về yêu cầu:

- Hủy Văn bản số 2051/CNVPĐKĐĐ-HC ngày 18/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B.

- Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B phải thực hiện hành vi đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/5/2006 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P theo Bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/4/2023, ông Lê Văn K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông K vẫn giữ các yêu cầu khởi kiện.

Người bị kiện có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn ăng

Về tố tụng: Xét thấy, đơn kháng cáo có hình thức và nội dung đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính, về thời hạn nộp đơn kháng cáo thì đơn được nộp đúng thời gian quy định.

Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm thì người khởi kiện kháng cáo, sau đó người khởi kiện chết. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm đưa những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện tham gia phiên tòa.

Về sự vắng mặt của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Do đại diện người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 157 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về trình tự thủ tục ban hành Công văn 2051/CNVPĐKĐĐ-HC của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B. Căn cứ Nghị định 43/2014 ngày 15/5/2014 và Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B có nhiệm vụ thực hiện việc xem xét hồ sơ đăng ký biến động, đo đạc chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong quá trình thực hiện do có vướng mắc nên Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B đã có Công văn 2051/CNVPĐKĐĐ-HC do đó xét thấy văn bản trả lời của Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành văn bản.

Về nội dung Công văn số 2051/CNVPĐKĐĐ-HC của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B:

Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án và trong phần nhận định của bản án sơ thẩm số 06/2020/DS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, đều có nhận định về việc Công ty C phải chừa lối đi chung cho hộ gia đình ông Lê Văn K. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm ban hành quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sau khi đã phát hành án một thời gian dài là không có vi phạm. Mặt khác, quyết định nêu trên không làm trái nội dung vụ án, do đó Công ty C lấy lý do đã nhận được bản án sơ thẩm và đã thi hành xong bản án và không chịu nhận quyết định sửa chữa, bổ sung bản án, từ đó không chịu nộp số để Văn phòng đăng ký đất đai huyện B cập nhật giảm diện tích là không có căn cứ.

Văn phòng đăng ký đất đai huyện B lấy lý do Công ty C không nộp số để cập nhật giảm diện tích nên không thể thực hiện việc điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn K là trái với quy định pháp luật.

Mặt khác, các bên thực tế đã thi hành xong bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, nên việc Văn phòng đăng ký đất đai huyện B đề nghị ông Lê Văn K liên hệ cơ quan thi hành án để giải quyết việc cập nhật sổ là sai.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 17 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ T4 quy định về các trường hợp xác nhận thay đổi vào giấy chứng nhận đã cấp khi đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất để trả hồ sơ cho ông Lê Văn K là sai.

Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K. Buộc Văn phòng đăng ký đất đai huyện B phải thực hiện cập nhật sổ cho ông Lê Văn K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn K (những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông K gồm bà Phạm Thị P, ông Lê Văn L, bà Lê Thị L1, ông

Lê Văn L2, ông Lê Văn T và bà Lê Thị G), sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2023/HC-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 116 ; khoản 2, Điều 157, Điều 193, 194 và 195 Luật Tố tụng hành chính; điểm d, khoản 1, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K (những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông K gồm bà Phạm Thị P, ông Lê Văn L, bà Lê Thị L1, ông Lê Văn L2, ông Lê Văn T và bà Lê Thị G). Cụ thể như sau :

- Hủy Văn bản số 2051/CNVPĐKĐĐ-HC ngày 18/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B.

- Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B phải thực hiện hành vi đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/5/2006 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp cho ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P theo Bản án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Lê Văn K không phải nộp án phí.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Lê Văn K không phải chịu án phí phúc thẩm (Ông K thuộc đối tượng được miễn tiền án phí phúc thẩm).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Cục THADS tỉnh Bình Dương; (1)
- Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng (6)
- của người khởi kiện;
- Người bị kiện; (1)
- NCQLNVLQ; (2)
- Lưu VT (5), HS (2) (BA- NTTAM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết Trinh